

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÒA SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Hòa Sơn, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã Hòa Sơn

Thực hiện Nghị định số 07/2021/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH, ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động –TB&XH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Kế hoạch số 168/KH-UBND, ngày 04/8/2023 của UBND huyện Hiệp Hòa về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Hiệp Hòa năm 2023. Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Rà soát xác định số hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình (sau đây gọi tắt là hộ có mức sống trung bình) trên địa bàn toàn xã theo các tiêu chí quy định tại Nghị định số 07/2021/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ; làm cơ sở để thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình phải thực hiện theo đúng quy định Quy trình rà soát theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

- Phải xác định đúng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; không để bị trùng lặp, bỏ sót đối tượng; phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân của địa phương.

- Việc rà soát phải được thực hiện từ thôn, trực tiếp đối với từng hộ gia đình, đảm bảo công khai dân chủ, có sự tham gia của người dân, sự giám sát của Ủy ban MTTQ và đoàn thể nhân dân các cấp.

- Kết thúc rà soát, các thôn phải xác định được chính xác số hộ, danh sách thành viên theo từng hộ gia đình nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn thôn báo cáo và lập danh sách về UBND xã.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, giải thích cho cán bộ và nhân dân trên các phương tiện truyền thông để hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung của chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025; quy trình rà soát, phương pháp thực rà soát nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã do Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách VH-XH làm Trưởng ban, Công chức Văn hóa - Xã hội làm Phó trưởng ban Thường trực, Công chức Văn Phòng - Thống kê làm Phó trưởng ban; các thành viên gồm: Công chức Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng, viên chức Thú y - Khuyến nông, trạm trưởng trạm Y tế, Hiệu trưởng các trường học, các Trưởng thôn, và cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội được phân công theo dõi tại xã làm thành viên BCD.

3. Thành lập Tổ giám sát cấp xã gồm Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội.

4. Thành lập Ban điều tra, rà soát ở các thôn (gọi tắt là Ban điều tra thôn), do Trưởng thôn làm Trưởng ban, đại diện cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, điều tra viên làm thành viên. Ban điều tra thôn có nhiệm vụ thực hiện việc khảo sát, xác định, phân loại hộ gia đình, tổ chức thu thập thông tin ghi phiếu đến từng hộ; tổ chức họp nhân dân để thông qua kết quả rà soát, lập danh sách, niêm yết công khai hộ nghèo, hộ cận nghèo của thôn và báo cáo cấp trên theo quy định.

5. Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí tổ chức điều tra, rà soát.

6. Tổ chức triển khai kế hoạch và tham gia tập huấn, tập huấn nghiệp vụ rà soát:

Đề nghị thành viên, BCD xã, thôn, các điều tra viên:

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nghiệp vụ cho BCD cấp huyện, BCD xã tổ chức.

Yêu cầu 100% cán bộ ở xã, điều tra viên ở thôn tham gia điều tra phải được tập huấn về nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. TIÊU CHÍ HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ GIA ĐÌNH LÀM NÔNG NGHIỆP CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH

1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH thực hiện như sau:

a) Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp điểm theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo như sau:

- Về mức thu nhập bình quân đầu người (gọi là điểm A):

+ Ở khu vực nông thôn, 140 điểm tương đương với mức thu nhập bình quân đầu người 1.500.000 đồng/người/tháng;

+ Ở khu vực thành thị, 175 điểm tương đương với mức thu nhập bình quân đầu người 2.000.000 đồng/người/tháng.

- Về mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (gọi là điểm B): 10 điểm tương đương với 01 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

b) Phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Hộ nghèo: hộ có điểm $A \leq 140$ điểm và điểm $B \geq 30$ điểm ở khu vực nông thôn hoặc có điểm $A \leq 175$ điểm và điểm $B \geq 30$ điểm ở khu vực thành thị;

- Hộ cận nghèo: hộ có điểm $A \leq 140$ điểm và điểm $B < 30$ điểm ở khu vực nông thôn hoặc có điểm $A \leq 175$ điểm và điểm $B < 30$ điểm ở khu vực thành thị.

2. Việc rà soát đối với hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và lập danh sách hộ gia đình cần rà soát quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a) Đối với hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với thôn, tổ dân phố (viết tắt là thôn), rà soát viên lập danh sách và sử dụng Phiếu A theo Phụ lục II và Phụ lục IV ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH để nhận dạng nhanh đặc điểm hộ gia đình. Trường hợp có dưới 04 tiêu chí từ cột 01 đến cột 09 thì đưa vào danh sách hộ gia đình cần rà soát.

b) Danh sách hộ gia đình cần rà soát được lập theo Phụ lục I ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH.

3. Việc thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và rà soát viên sử dụng Phiếu B theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH để thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

4. Mẫu biên bản kết quả họp dân để thống nhất kết quả rà soát quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg lập theo Phụ lục V ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH.

5. Mẫu danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát) quy định tại điểm c khoản 4 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg lập theo Phụ lục VI ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH.

6. Mẫu biểu báo cáo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

- Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm theo Phụ lục VII ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH.

- Các xã, thị trấn thu thập dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ kết nối với

cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo mẫu biểu tại Công văn số 2752/LĐTBXH-VPQGGN ngày 19/7/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

7. Việc xác định thu nhập của hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện theo Phiếu khảo sát, xác định thu nhập của hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH.

IV. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

1. Nội dung

- Rà soát, đánh giá để phát hiện những hộ phát sinh nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

- Rà soát, đánh giá xác định số hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2023.

2. Đối tượng, phạm vi điều tra: Toàn bộ các hộ dân trên địa bàn xã (*Khoảng 1,450 hộ*).

3. Thời điểm, thời gian điều tra, rà soát

- Thời điểm điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: 01/10/2023

- Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 đến hết ngày 31 tháng 11 của năm 2023.

- Thời gian điều tra, rà soát hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện từ ngày 15 tháng 10 năm 2023.

4. Phương pháp thực hiện

- Phương pháp điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tạo khoản 1 điều 2 văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH

V. TỔ CHỨC RÀ SOÁT

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

1.1. Ban rà soát thôn thực hiện rà soát các hộ gia đình trên địa bàn theo đúng trình tự 6 bước quy trình rà soát quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Khảo sát thu thập thông tin theo hướng dẫn quy định tại phần III của kế hoạch này.

1.3. Kết quả rà soát được niêm yết công khai đảm bảo sự giám sát của Nhân dân và Ban giám sát các cấp.

1.4. Ban rà soát thôn báo cáo kết quả rà soát với Chủ tịch UBND cấp xã.

1.5. Chủ tịch UBND cấp xã tổng hợp, báo cáo, xin ý kiến thẩm định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Lao động-TB&XH) về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; sau khi thẩm định, cấp huyện thông báo kết quả để Chủ tịch UBND cấp xã ký quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

2. Điều tra rà soát hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình

- Hộ gia đình làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp cư trú trên địa bàn thuộc quản lý của UBND xã có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình (theo mẫu).

- Trưởng thôn, Ban điều tra, rà soát cấp thôn tổ chức xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại nhà văn hóa, nơi công cộng các thôn trong thời gian 5 ngày làm việc, gửi danh sách, hồ sơ về UBND xã, BCD xã tiến hành nghiệm thu, tổng hợp, niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã trong thời gian 5 ngày; tổ chức phúc tra trong thời gian 3 ngày (nếu có khiếu nại) và quyết định công nhận hộ gia đình làm nông nghiệp có mức sống trung bình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bắt đầu rà soát. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã sẽ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện

- Thành lập Ban chỉ đạo xã, thôn và tổ chức triển khai kế hoạch, tham gia tập huấn nghiệp vụ ở cấp huyện, xã xong trước ngày 20/8/2023.

- Từ ngày 01/9/2023 đến ngày 30/9/2023: Cấp thôn tổ chức rà soát, thống kê ở cơ sở.

- Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 10/10/2023 các thôn báo cáo kết quả, hoàn thiện hồ sơ rà soát về Ban chỉ đạo cấp xã.

- Từ ngày 11/10/2023 đến ngày 20/10/2023 BCD xã tổng hợp, nghiệm thu và báo cáo về UBND huyện

2. Tổng hợp báo cáo kết quả

Tổng hợp, báo cáo theo mẫu biểu kèm theo 1315/VBHN-BLĐTĐBXH.

3. Phúc tra kết quả điều tra, rà soát

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy kết quả tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương chưa phản ánh chính xác, khách quan, trung thực tình hình kinh tế - xã hội của địa phương hoặc có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát. Ban chỉ đạo rà soát cấp trên tổ chức phúc tra lại kết quả, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở những địa bàn cần thiết, thông báo công khai để nhân dân biết, trước khi UBND cấp xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

4. Trách nhiệm của các cấp, ngành

4.1. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Là phó trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo rà soát xã, có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các ngành, đoàn thể, cán bộ liên quan xây dựng kế hoạch, kinh phí, phương án tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; tham mưu thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt. Chỉ đạo các thôn thành lập Ban điều tra thôn; tổ chức thông tin, tuyên truyền về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Tổ chức in ấn tài liệu, tập huấn rà soát cho cấp xã và thôn; tổng hợp báo cáo

kết quả theo quy định.

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện rà soát theo đúng kế hoạch của xã, huyện. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát trên địa bàn đạt hiệu quả.
- Tổ chức tốt công tác triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ cho Ban điều tra thôn.
- Tham mưu kiểm tra và tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại của người dân.
- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện trình UBND xã và thanh quyết toán kinh phí rà soát.

4.2. Đài truyền thanh xã

Tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền về việc rà soát bằng nhiều hình thức, tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 07/2021/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; 1315/VBHN-BLĐTĐBXH, Kế hoạch rà soát rà soát của Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn đến cán bộ và nhân dân biết nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

4.3. Công chức Tài chính - Kế toán

- Phối hợp với công chức phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng dự toán kinh phí cho rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023, trình UBND xã quyết định.
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và quyết toán thực hiện kinh phí chi cho công tác rà soát hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã theo đúng quy định.

4.4. Các ngành, đoàn thể có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Công chức phụ trách Lao động - TB&XH trong quá trình tổ chức thực hiện việc rà soát trên địa bàn toàn xã.

4.5. Các thành viên Ban chỉ đạo xã

Có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện việc rà soát theo nhiệm vụ, lĩnh vực được Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

Chủ động hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các thôn và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra tại địa bàn được phân công phụ trách.

4.6. Các thôn

- Trực tiếp thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy trình.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát cụ thể; huy động, tổ chức lực lượng tham gia rà soát, lựa chọn đội ngũ điều tra viên có kinh nghiệm, sức khỏe để tham gia rà soát.
- Thành lập Ban điều tra, rà soát ở các thôn.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, phương pháp rà soát hộ nghèo, cận nghèo trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ có mức sống trung bình.

- Tổ chức xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình khi nhận được giấy đề nghị của hộ gia đình.

4.7. Đề nghị Cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

- Đề nghị các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

- Đề nghị Ủy ban MTTQ xã chỉ đạo, hướng dẫn MT cấp thôn chủ trì phối hợp với các tổ chức thành viên tuyên truyền, phổ biến, giám sát quá trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã đảm bảo kết quả rà soát dân chủ, khách quan và trung thực.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện rà soát thống kê hộ nghèo năm 2023 ở cấp nào do ngân sách cấp đó đảm nhiệm.

- Ủy ban nhân dân xã xem xét bố trí kinh phí điều tra theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước;

- Ngoài ra, Ban chỉ đạo điều tra xã sẽ in và chuyên toàn bộ mẫu biểu phiếu rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mức sống trung bình cho các thôn tổ chức thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mức sống trung bình năm 2023 của xã. Các cơ sở thôn trong toàn xã căn cứ Kế hoạch này để triển khai tổ chức thực hiện rà soát khẩn trương, nghiêm túc đúng thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị phản ánh về Thường trực Ban chỉ đạo (Đ/c Hoàng Xuân Thật-PCT UBND xã, Đ/c Phạm Thị Yến-CC VH-XH, Đ/c Nguyễn Quang Dũng-CC VP-TK) để được giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động-TBXH huyện (b/c);
- Thường trực ĐU-HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Thành viên BCD xã;
- Các thôn;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Dương Minh Tuấn